

*Đà Lạt, ngày 17 tháng 12 năm 2021*

Số: **357/QĐST-HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 519/2021/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2021 giữa: bà Đinh Thị Phương U, sinh năm: 1987. Địa chỉ: 37 Bis An Dương V, phường H, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; Chỗ ở: Hẻm 27 Lê Hồng Ph, phường D, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng và ông Dương Hải Á, sinh năm 1983; Địa chỉ: Số 18, đường Khe S, phường K, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; Chỗ ở: Hẻm 27 Lê Hồng Ph, phường D, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Đinh Thị Phương Un và ông Trần Dương Hải Á đều thỏa thuận thuận tình ly hôn.

*Về con chung:* Có 01 con chung tên Trần Nguyên Bảo Ng, sinh ngày 16/3/2009. Hiện nay con đang ở với bố, mẹ, ly hôn theo nguyện vọng của con là ở với ba. Nên giao con chung là Trần Nguyên Bảo Ng, sinh ngày 16/3/2009 cho ông Trần Dương Hải Á trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên . Ông Á không yêu cầu bà Uyên cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền thăm nuôi con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

*Về tài sản chung:* Không yêu cầu tòa giải quyết.

*Về nợ chung:* Không có nợ chung

*Về án phí:* *Về án phí:* Đinh Thị Phương U chịu 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (được trừ vào số tiền 300.000đ bà U đã tạm nộp theo biên lai thu số 0001204 ngày 11 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Đà Lạt). Hoàn trả cho bà U 150.000đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.*

***Nơi nhận:***

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng.
- Viện kiểm sát ND, tp Đà Lạt.
- UBND, phường 10, Tp Đà Lạt.
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Văn Điền**